TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **348**/2026/QĐST – HNGĐ	*Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 230/2026/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 03 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Dương Đức P, sinh năm 1981, Nơi thường trú: Tổ C, phường L, thành phố Hà Nội; CCCD số: 014081000443 cấp ngày 12/04/2021.

- Bị đơn: Chị Phí Ngọc L, sinh năm 1979, Nơi thường trú: Tổ C, phường L, thành phố Hà Nội; CCCD số: 014179006786 cấp ngày 27/06/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Dương Đức P và chị Phí Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Dương Đức P và chị Phí Ngọc L có 02 con chung là cháu Dương Bích N, sinh ngày 24/7/2017 và cháu Dương Thanh L1, sinh ngày 21/01/2019. Sau khi ly hôn, giao cả hai con chung là cháu Dương Bích N và Dương Thanh L1 cho chị Phí Ngọc L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh P có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Dương Thanh L1 cho chị Phí Ngọc L là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Đối với cháu Dương Bích N, toàn bộ chi phí sinh hoạt sẽ do chị Phí Ngọc L tự lo liệu.

Sau khi ly hôn, anh Dương Đức P có quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Anh Dương Đức P và chị Phí Ngọc L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Dương Đức P tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/26E số 0005077 ngày 04/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội:
- UBND thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (nay là xã Mai Sơn, tỉnh Sơn La)- Giấy CNKH số 08 ngày 16/01/2017;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền